

Hướng dẫn giải VBT Ngữ Văn 6 tập 1 bài Chữa lỗi dùng từ (tiếp theo) ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải bài Chữa lỗi dùng từ (tiếp theo) trong vở bài tập Ngữ Văn 6 tập 1 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

Giải câu 1 trang 69 VBT Ngữ Văn 6 tập 1

Gạch một gạch dưới các kết hợp từ đúng:

- bản (tuyên ngôn) – bản (tuyên ngôn);
- (tương lai) sáng lạng – (tương lai) xán lạn;
- bôn ba (hải ngoại) – buôn ba (hải ngoại);
- (bức tranh) thủy mặc – (bức tranh) thủy mặc;
- (nói năng) tùy tiện – (nói năng) tự tiện.

Hướng dẫn giải:

Chú ý đến mặt hình thức và nghĩa của từ trong các kết hợp đã cho để chọn phương án chính xác.

Đáp án:

Kết hợp đúng:

- Tương lai sáng lạng
- Bôn ba hải ngoại
- Bức tranh thủy mặc
- Nói năng tùy tiện

Giải câu 2 trang 69 vở bài tập Ngữ Văn 6 tập 1

Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống.

Hướng dẫn giải:

Tìm hiểu kĩ nghĩa của từng từ đã cho. Dựa vào các nghĩa đã tìm hiểu để chọn từ điền vào chỗ trống cho thích hợp.

Đáp án:

Từ cần điền	Nghĩa
khinh khỉnh	tỏ ra kiêu ngạo và lạnh nhạt, ra vẻ không thèm để ý đến người đang tiếp xúc với mình
khẩn thiết	nhanh, gấp và có phần căng thẳng
băn khoăn	không yên lòng vì có những điều phải suy nghĩ, lo liệu

Giải câu 3 trang 70 VBT Ngữ Văn lớp 6 tập 1

Chữa lỗi dùng từ trong các câu sau

a) *Hắn quát lên một tiếng rồi tống một cú đá vào bụng ông Hoạt.*

(Dẫn theo Nguyễn Đức Dân)

b) *Làm sai thì cần thực thà nhận lỗi, không nên bao biện.*

c) *Chúng ta có nhiệm vụ giữ gìn những cái tinh tú của văn hóa dân tộc.*

Hướng dẫn giải:

Đọc kĩ các câu đã cho, tìm các từ có nghĩa không phù hợp với nội dung cần diễn đạt trong mỗi câu. Phân tích lỗi và chữa lại các lỗi đó.

Đáp án:

a, Lỗi trong

Câu a: tống

+ Câu b: thực thà

+ Câu c: tinh tú

b, Chữa các lỗi như sau:

+ Câu a: đá

+ Câu b: thật thà

+ Câu c: tinh hoa

Giải câu 4 trang 70 vở bài tập Văn lớp 6 tập 1

Phân biệt nghĩa của các từ sau và đặt câu với mỗi từ: đề cử, đề bạt, đề đạt, đề nghị.

Hướng dẫn giải:

Xác định nghĩa của từng từ đã cho. Trên cơ sở đó, đặt câu với mỗi từ.

Đáp án:

Từ	Nghĩa	Đặt câu
đề cử	giới thiệu ai đó để bình bầu, lựa chọn	Tôi đề cử Minh làm lớp trưởng.
đề bạt	đề cho ai đó được giữ chức vụ cao hơn	Giám đốc muốn đề bạt anh ấy làm quản lí.
đề đạt	trình bày ý kiến, nguyện vọng của mình (thường là với cấp trên)	Tôi sẽ đề đạt với cấp trên tăng lương cho nhân viên.
đề nghị	đưa ra ý kiến, giải pháp nào đó để thảo luận, xem xét	Tôi đề nghị các bạn giữ trật tự!

Giải câu 5 trang 71 VBT Văn lớp 6 tập 1

họn các từ sau: độc đáo, độc đoán, độc nhất, độc thân, độc quyền để điền vào chỗ trống cho thích hợp.

Hướng dẫn giải:

Xác định nghĩa của từng từ đã cho. Dựa vào nghĩa của từng từ đã xác định để điền từ vào chỗ trống cho thích hợp.

Đáp án:

- độc nhất: chỉ có một mà thôi.
- độc quyền: nắm quyền một mình.
- độc đoán: quyết định mọi việc theo ý riêng, không dân chủ bàn bạc.
- độc đáo: đặc biệt, riêng mình đạt tới.
- độc thân: sống một mình, không lập gia đình.